ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 205 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 06 tháng 9 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024; Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024";

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 nhằm đánh giá thực trạng tình hình sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính các cấp xã, huyện, tỉnh để làm cơ sở đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai của các cấp trong 5 năm qua và đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; đồng thời làm cơ sở cho việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Kiểm kê đất đai năm 2024 thực hiện theo quy định tại các Điều 9, 56, 57, 58, 59 Luật Đất đai năm 2024, trong kỳ kiểm kê đất đai này đồng thời thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn (golf); cảng hàng không, sân bay; khu vực có nguy cơ sạt lở, bồi đắp và đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý,

nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất này.

- Làm cơ sở để đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật về đất đai và phục vụ cho các nội dung quản lý nhà nước về đất đai như: điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 và lập kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026-2030 của các cấp; cung cấp số liệu để xây dựng niên giám thống kê các cấp và phục vụ nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh,….

2. Yêu cầu

- Xác định được hiện trạng diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính, hiện trạng quỹ đất đang quản lý, sử dụng, quỹ đất chưa sử dụng; tình hình biến động đất đai so với kỳ trước, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt làm cơ sở để quản lý, sử dụng đất đạt hiệu quả.

- Công tác tổ chức, thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu kiểm kê phải được thực hiện nghiêm túc. Kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 phải được thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng thời gian; bảo đảm tính khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực tế sử dụng đất.

- Kết quả kiểm kê đất đai phải phân tích đánh giá đúng hiện trạng sử dụng quỹ đất được thể hiện trong bảng số liệu và trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất *(dạng giấy và dạng số)* của từng đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện và cấp tỉnh làm cơ sở cho việc định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện đúng nội dung và thời gian quy định tại Chỉ thị số 22/CT-TTg và Quyết định số 817/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

- Kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tiến hành trên phạm vi cấp xã, cấp huyện và cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai 2024 và Điều 3 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Kiểm kê đất đai được thực hiện trên phạm vi đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh; trong đó xã, phường, thị trấn là đơn vị cơ bản để tiến hành kiểm kê. Kết quả kiểm kê đất đai cấp xã làm cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai cấp huyện, kết quả kiểm kê đất đai cấp huyện là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai cấp tỉnh.

- Địa giới đơn vị hành chính các cấp xác định theo hồ sơ địa giới đơn vị hành chính mới nhất.

- Đối với kiểm kê đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh thực hiện theo phương án riêng, do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh chủ trì

xây dựng và thực hiện theo chương trình, kế hoạch của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an; Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành liên quan phối hợp thực hiện. Kết thúc kỳ kiểm kê đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh báo cáo Bộ Quốc phòng và Bộ Công an đồng thời gửi báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp trình Uỷ ban nhân dân tỉnh báo cáo chung về Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Riêng đối với kiểm kê chi tiết đất rừng, hiện trạng rừng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp huyện chỉ đạo rà soát, kiểm kê từ cấp xã để có sự thống nhất số liệu chung toàn tỉnh.

2. Đối tượng thực hiện

Đối tượng thực hiện kiểm kê đất đai 2024 gồm: Diện tích các loại đất, đối tượng sử dụng, đối tượng được giao để quản lý; trong kỳ kiểm kê đất đai này đồng thời thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn (golf); cảng hàng không, sân bay; khu vực đất sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất này.

III. NỘI DUNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của từng đơn vị hành chính các cấp trong năm 2024, bao gồm:

- Diện tích các loại đất theo quy định tại Điều 9 và đối tượng đang quản lý, sử dụng đất quy định tại Điều 6, Điều 7 của Luật Đất đai năm 2024. Trong đó, kiểm kê chi tiết các loại đất trồng lúa, đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ…

- Kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn (golf); cảng hàng không, sân bay; khu vực đất sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường:

+ Thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn (golf); cảng hàng không, sân bay.

+ Thực hiện một số nội dung trong kiểm kê đất đai chuyên đề khu vực đất sạt lở, bồi đắp và kiểm kê chuyên đề đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường: xây dựng tài liệu hướng dẫn thực hiện; tổng hợp, phân tích và đề xuất giải pháp quản lý và xây dựng báo cáo kết quả thực hiện.

Việc kiểm kê đất đai năm 2024 phải đánh giá được thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất; tình hình biến động đất đai trong 5 năm qua của từng địa phương; nhất là việc quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc chấp hành pháp luật đất đai của các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất; làm rõ nguyên nhân hạn chế, tồn tại; đề xuất các biện pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

2. Nội dung chi tiết kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024

Thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất đối với các loại đất, loại đối tượng sử dụng đất và đối tượng quản lý đất theo quy định tại Điều 4, 5, 6 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ, tổng hợp theo hệ thống các biểu thể hiện chỉ tiêu thống kê, kiểm kê đất đai, quy định tại Điều 5 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Thu thập các hồ sơ, tài liệu, bản đồ, số liệu liên quan đến biến động đất đai trong kỳ kiểm kê; hồ sơ kết quả kiểm kê đất đai kỳ trước và kết quả thống kê hàng năm trong kỳ kiểm kê; chuẩn bị bản đồ phục vụ cho điều tra kiểm kê.

- Điều tra, khoanh vẽ hoặc chỉnh lý các khoanh đất theo các chỉ tiêu kiểm kê để lập bản đồ kiểm kê đất đai; tính diện tích các khoanh đất và lập Bảng liệt kê danh sách các khoanh đất kiểm kê đất đai theo quy định.

- Xử lý, tổng hợp số liệu và lập các biểu kiểm kê đất đai theo quy định cho từng đơn vị hành chính các cấp; xây dựng báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp; xây dựng báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, tình hình biến động đất đai trong kỳ kiểm kê; đề xuất các giải pháp tăng cường về quản lý nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Phê duyệt, in sao và ban hành kết quả kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

3. Nội dung kiểm kê đất đai chuyên đề

- Tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn (golf); cảng hàng không, sân bay.

- Thực hiện một số nội dung trong kiểm kê đất đai chuyên đề khu vực đất sạt lở, bồi đắp và kiểm kê chuyên đề đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường: tổng hợp, phân tích và đề xuất giải pháp quản lý và xây dựng báo cáo kết quả thực hiện.

Đối với kiểm kê đất đai chuyên đề thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Nội dung lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất được lập thể hiện sự phân bố các loại đất tại thời điểm kiểm kê đất đai, được lập theo từng đơn vị hành chính các cấp.

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh được xây dựng theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Giải pháp thực hiện

5.1. Giải pháp kỹ thuật

Việc kiểm kê đất đai năm 2024 được thực hiện trên cơ sở tài liệu, dữ liệu đất đai hiện có, kết hợp với điều tra thực tế, khoanh vẽ, chỉnh lý lên bản đồ đối với các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê đất đai (từ năm 2019 đến hết năm 2024) và tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai năm 2024. Đối với các xã có bản đồ địa chính được thành lập sau thời điểm kiểm kê năm 2019 thì sử dụng bản đồ địa chính để điều tra kiểm kê và tổng hợp kết quả kiểm kê năm 2024.

5.2. Giải pháp công nghệ

Ứng dụng phần mền công nghệ do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định để tính toán, tổng hợp diện tích đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp để bảo đảm độ chính xác, thống nhất kết quả kiểm kê đất đai.

IV. TỔNG HỢP, BÁO CÁO VÀ CÔNG TÁC KIỂM TRA KẾT QUẢ KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI

Kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 được lập thành hồ sơ kiểm kê đất đai theo từng đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh. Hồ sơ kiểm kê đất đai bao gồm:

1. Hệ thống biểu kiểm kê đất đai

Các biểu mẫu theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai

Nội dung Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai bao gồm:

- Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; tình hình tổ chức thực hiện, phương pháp điều tra, thu thập số liệu kiểm kê đất đai, nguồn gốc số liệu thu thập tại cấp xã và đánh giá độ tin cậy của số liệu thu thập.

- Đánh giá hiện trạng sử dụng đất theo các chỉ tiêu kiểm kê đất đai; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp huyện; phân tích nguyên nhân biến động về sử dụng đất của năm kiểm kê đất đai với số liệu của 02 kỳ kiểm kê đất đai gần nhất; tình hình giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng chưa thực hiện; tình hình người sử dụng đất tự chuyển mục đích sử dụng đất; tình hình và nguyên nhân chuyển mục đích sử dụng đất khác với hồ sơ địa chính.

- Đánh giá tình hình chưa thống nhất về đường địa giới đơn vị hành chính thực hiện trong kỳ kiểm kê đất đai (nếu có).

- Đề xuất, kiến nghị biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất.

Ngoài các nội dung trên, báo cáo còn phải phân tích, đánh giá chi tiết tình hình quản lý, sử dụng diện tích đất sân gôn (golf); cảng hàng không, sân bay; khu vực đất sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; trên cơ

sở đó đề xuất các giải pháp để tăng cường quản lý đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất của các đối tượng này.

3. Công tác kiểm tra kết quả kiểm kê đất đai

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện kiểm tra kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 theo quy định tại Điều 21 của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Việc kiểm tra được tiến hành trong tất cả các công đoạn ở các cấp, các địa phương, nhất là quá trình điều tra khoanh vẽ, tổng hợp số liệu ở cấp xã.

- Trước khi tiếp nhận kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất của các cấp, cơ quan tiếp nhận phải kiểm tra thẩm định về các nội dung theo quy định tại Điều 21 của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, trong đó:

+ Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc khoanh vẽ, tổng hợp số liệu của tối thiểu 4 đơn vị cấp xã thuộc mỗi đơn vị cấp huyện.

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc khoanh vẽ của 1/3 tổng số khoanh đất của mỗi xã, phường, thị trấn trên địa bàn thuộc huyện, thành phố và việc tổng hợp số liệu của tất cả cấp xã thuộc huyện, thành phố.

V. THỜI ĐIỂM KIỂM KÊ VÀ THỜI HẠN HOÀN THÀNH KIỂM KÊ Ở TỪNG CẤP

1. Thời điểm triển khai thực hiện kiểm kê đất đai

Thời điểm triển khai kiểm kê đất đai năm 2024 được thực hiện thống nhất trên phạm vi cả nước từ ngày 01 tháng 8 năm 2024. Số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 được tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. Thời hạn hoàn thành, báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh hoàn thành và gửi kết quả cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) trước ngày 31 tháng 3 năm 2025 để tổng hợp, báo cáo.

- Cấp xã hoàn thành và báo cáo kết quả trước ngày 01 tháng 3 năm 2025.

- Cấp huyện hoàn thành và báo cáo kết quả trước ngày 16 tháng 4 năm 2025.

- Cấp tỉnh hoàn thành và báo cáo kết quả kiểm kê đất đai trước ngày 30 tháng 6 năm 2025.

VI. HỒ SƠ GIAO NỘP KẾT QUẢ KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI

1. Kiểm kê đất quốc phòng, an ninh

Kiểm kê đất quốc phòng, an ninh định kỳ năm 2024 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 14; hồ sơ giao nộp kết quả quy định tại điểm e khoản 1 Điều

5 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, gồm:

- Biểu số liệu hiện trạng sử dụng đất quốc phòng, đất an ninh năm 2024.

- Sơ đồ khoanh đất của từng điểm sử dụng đất quốc phòng, đất an ninh trên địa bàn cấp tỉnh.

- Báo cáo kết quả kiểm kê đất quốc phòng, đất an ninh năm 2024.

2. Kiểm kê chuyên đề

Sản phẩm giao nộp kiểm kê chuyên đề: bộ số liệu kiểm kê chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn (golf), cảng hàng không, sân bay; khu vực đất sạt lở, bồi đắp và đất có nguồn gốc từ nông lâm trường (*kiểm kê đất đai chuyên đề thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường*).

3. Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ năm 2024

Hồ sơ giao nộp kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của Ủy ban nhân dân các cấp được thực hiện theo quy định tại Điều 23 của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3.1. Cấp xã

- Bản đồ kiểm kê đất đai cấp xã và Bảng liệt kê danh sách các khoanh đất thống kê, kiểm kê đất đai kèm theo (01 bộ số).

- Bảng tổng hợp các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê do Văn phòng Đăng ký đất đai gửi đến đã được Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát thực tế, xác nhận (01 bộ giấy).

- Biểu số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số).

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất và Báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số khuôn dạng *.DGN; file diện tích tạo vùng).

- Bộ số liệu kiểm kê đất đai chuyên đề và báo cáo kết quả kiểm kê đất đai chuyên đề (01 bộ giấy và 01 bộ số - nếu có).

- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 (01 bộ giấy).

3.2. Cấp huyện

- Bản đồ kiểm kê đất đai và Bảng liệt kê danh sách các khoanh đất thống kê, kiểm kê đất đai kèm theo (01 bộ số).

- Biểu số liệu kiểm kê đất đai cấp xã năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số).

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã năm 2024 (01 bộ số).

- Biểu số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 cấp huyện (01 bộ giấy và 01 bộ số).

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện và Báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số).

- Báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số).

- Bộ số liệu kiểm kê đất đai chuyên đề và báo cáo kết quả kiểm kê đất đai chuyên đề (01 bộ giấy và 01 bộ số - nếu có).

- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 cấp huyện (01 bộ giấy và 01 bộ số).

3.3. Cấp tỉnh

- Bản đồ kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã và Bảng liệt kê danh sách các khoanh đất thống kê, kiểm kê đất đai kèm theo (01 bộ số).

- Biểu số liệu kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện (01 bộ số).

- Biểu số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 cấp tỉnh (01 bộ giấy và 01 bộ số).

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp tỉnh và Báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số).

- Báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất năm 2024 (01 bộ giấy và 01 bộ số).

- Bộ số liệu kiểm kê đất đai chuyên đề và báo cáo kết quả kiểm kê đất đai chuyên đề (01 bộ giấy và 01 bộ số - nếu có).

- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 cấp tỉnh (01 bộ giấy và 01 bộ số).

VII. VỀ KINH PHÍ

1. Căn cứ vào Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí trong năm 2024 và các năm tiếp theo từ nguồn ngân sách để thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh, kiểm kê đất đai chuyên đề và kiểm kê khác theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường. Hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo UBND tỉnh theo đúng quy định.

2. UBND các huyện, thành phố chủ động bố trí kinh phí trong năm 2024 và các năm tiếp theo từ nguồn ngân sách để thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện và cấp xã, kiểm kê đất đai chuyên đề và kiểm kê khác theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai năm 2024 của tỉnh để giúp UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các sở, ngành cấp tỉnh tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo quy định.

- Phê duyệt Phương án và dự toán kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của tỉnh do Sở Tài nguyên và Môi trường lập, Sở Tài chính thẩm định để triển khai thực hiện.

- Phê duyệt kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của tỉnh, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

2. Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai của tỉnh

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại các xã, cấp huyện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả theo nội dung Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

- Cử cán bộ phụ trách, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo cấp huyện, cấp xã và đơn vị tư vấn thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo hướng dẫn, quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Các sở, ngành cấp tỉnh

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai của tỉnh; tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai của tỉnh, Tổ chuyên môn giúp việc Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai của tỉnh.

- Xây dựng Phương án và dự toán kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp tỉnh, kinh phí hoạt động chỉ đạo của Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai cấp tỉnh, Tổ chuyên môn giúp việc Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai của tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Triển khai thực hiện công tác kiểm kê đất đai, thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Tổ chức tập huấn cho cấp huyện, cấp xã, các lực lượng tham gia thực hiện kiểm kê đất đai ở địa phương (*sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức hội nghị quán triệt nội dung tổ chức, triển khai thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024*).

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất tại cấp huyện, cấp xã; thực hiện nhiệm vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của cấp tỉnh.

- Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố rà soát, tổng hợp các thửa đất có biến động về loại đất, loại đối tượng sử dụng đất, đối tượng quản lý đất trong kỳ kiểm kê đất đai từ hồ sơ địa chính và các hồ sơ thủ tục về đất đai liên quan (theo mẫu quy định của Bộ Tài nguyên Môi trường) gửi UBND cấp xã trước ngày 30/9/2024 để thực hiện kiểm kê đất đai; trường hợp sau ngày gửi bản tổng hợp các trường hợp biến động mà phát sinh các trường hợp biến động mới thì phải tổng hợp và gửi bổ sung chậm nhất vào ngày 31/12/2024. Thực hiện kiểm kê đất đai của tỉnh; thực hiện điều tra, kiểm kê chuyên đề theo các yêu cầu của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra thống nhất số liệu kiểm kê diện tích đất trồng lúa, đất lâm nghiệp (đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng) trên địa bàn tỉnh.

- Lập báo cáo tổng hợp về kết quả kiểm kê và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của tỉnh theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/6/2025.

b) Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định dự toán kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp tỉnh; kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai cấp tỉnh, Tổ chuyên môn giúp việc Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai của tỉnh; tham mưu bố trí nguồn kinh phí, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

c) Sở Nội vụ

- Xác định và cung cấp các tài liệu, số liệu liên quan đến địa giới hành chính của các xã, cấp huyện, làm cơ sở pháp lý cho kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại cấp xã, cấp huyện.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, cử cán bộ tham gia hướng dẫn, kiểm tra các huyện, thành phố thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/9/2024 (bản số) hồ sơ, tài liệu về đất lâm nghiệp, diễn biến rừng hàng năm; bản đồ, số liệu kết quả kiểm kê hiện trạng rừng và số liệu thống kê hiện trạng rừng năm gần nhất để phục vụ công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024; chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tài liệu cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, thành phố và các cơ quan liên quan kiểm tra thống nhất số liệu kiểm kê diện

tích đất trồng lúa, đất lâm nghiệp (đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng) trên địa bàn tỉnh ngay từ khi bắt đầu triển khai thực hiện kiểm kê đất đai năm 2024 tại cấp xã; xác định ranh giới sử dụng, rà soát số liệu kiểm kê, thống kê hiện trạng rừng theo theo đơn vị hành chính cấp xã để đảm bảo thống nhất với số liệu kiểm kê đất đai năm 2024; cử cán bộ tham gia hướng dẫn, phối hợp với các cấp trong quá trình thực hiện.

đ) Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan chỉ đạo các doanh nghiệp đang sử dụng đất tổ chức kiểm kê chi tiết đối với diện tích đất các khu chức năng, các cửa khẩu trong khu kinh tế, các khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài khu kinh tế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

e) Sở Công Thương

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan chỉ đạo các doanh nghiệp đang sử dụng đất tổ chức kiểm kê chi tiết đối với diện tích đất các khu, cụm công nghiệp.

- Cung cấp tài liệu phê duyệt quy hoạch sử dụng đất khu, cụm công nghiệp cho Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

g) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã, cấp huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện kiểm kê đối với đất quốc phòng, an ninh đang quản lý, sử dụng trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

- Hoàn thành hồ sơ, kết quả kiểm kê đất quốc phòng, đất an ninh gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/3/2025 gửi cho UBND tỉnh *(qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) theo quy định để tổng hợp, báo cáo.

h) Cục Thống kê

Cung cấp số liệu về kinh tế, xã hội có liên quan để phục vụ cho việc phân tích, đánh giá tình hình sử dụng đất.

i) Các sở, ngành có liên quan

Có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện trong việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

k) Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

Phối hợp thông tin, tuyên truyền về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

l) UBND các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn cấp huyện và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn, các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả theo đúng nội dung Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ, các hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Lập phương án và dự toán kinh phí tổ chức để thực hiện.

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện; kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát thống nhất số liệu kiểm kê diện tích, xác định ranh giới sử dụng đất lâm nghiệp (đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng), hiện trạng rừng theo đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện đảm bảo phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025 và Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 và phù hợp với tình hình thực tế.

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn rà soát, thống nhất số liệu kiểm kê đất khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn.

- Tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện; báo cáo kết quả kiểm kê đất đai trên địa bàn gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (*qua Văn phòng đăng ký đất đai*) đúng nội dung và thời gian quy định.

- Sử dụng bản đồ nền địa lý thực hiện Kiểm kê đất đai năm 2024 *(khai thác tại Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường).*

m) UBND các xã, phường, thị trấn

- UBND xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả theo đúng nội dung Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ, các quy định, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Kiểm tra, tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã; báo cáo kết quả kiểm kê đất đai trên địa bàn gửi UBND cấp huyện đúng nội dung và thời gian quy định.

UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, tổ chức thực hiện việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo đúng kế hoạch, đảm bảo yêu cầu chất lượng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai cấp tỉnh (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) để chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT và TH, Báo Lạng Sơn;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh, các phòng: TH, NC, KGVX;
- Lưu: VT. KT(NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh